

Số: 08 /2023/NQ-HĐND

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 14 tháng 7 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức chi tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư
và cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất khi Nhà nước
thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU
KHÓA VII, KỲ HỌP THỨ MƯỜI BỐN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ khoản 5 Điều 5 Thông tư số 61/2022/TT-BTC ngày 05 tháng 10
năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Hướng dẫn việc lập dự toán, sử dụng và
thanh, quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi
Nhà nước thu hồi đất;*

*Xét Tờ trình số 114/TTr-UBND ngày 16 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban
nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết quy định mức chi tổ chức thực hiện bồi
thường, hỗ trợ, tái định cư và cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất khi
Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; Báo cáo thẩm tra số
67/BC-KTNS ngày 23 tháng 6 năm 2023 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng
nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức chi tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đối với các nội dung chi chưa có định mức, tiêu chuẩn, đơn giá do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định tại Điều 4 Thông tư số 61/2022/TT-BTC ngày 05 tháng 10 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Hướng dẫn việc lập dự toán, sử dụng và thanh, quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất (viết tắt là Thông tư số 61/2022/TT-BTC).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Tổ chức được giao thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất khi Nhà nước thu hồi đất theo quy định của pháp luật.

2. Các đối tượng khác có liên quan tới việc lập, sử dụng và thanh, quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất khi Nhà nước thu hồi đất.

Điều 3. Mức chi tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư

1. Chi tuyên truyền các chính sách, chế độ về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và tổ chức vận động các đối tượng liên quan thực hiện quyết định thu hồi đất: Mức chi là 200.000 đồng/người/ngày.

2. Chi điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Đất đai năm 2013 gồm:

a) Chi điều tra, khảo sát, hướng dẫn người bị thiệt hại kê khai: Mức chi là 200.000 đồng/người/ngày;

b) Chi kiểm kê số lượng nhà, công trình, cây trồng, vật nuôi và tài sản khác bị thiệt hại khi Nhà nước thu hồi đất của từng tổ chức, hộ gia đình, cá nhân: Mức chi là 200.000 đồng/người/ngày;

c) Chi kiểm tra, đối chiếu giữa tờ khai với kết quả kiểm kê, xác định mức độ thiệt hại với từng đối tượng bị thu hồi đất cụ thể; tính toán giá trị thiệt hại về đất đai, nhà, công trình, cây trồng, vật nuôi và tài sản khác: Mức chi là 200.000 đồng/người/ngày.

3. Chi lập, thẩm định, chấp thuận, phê duyệt, công khai phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư từ khâu tính toán các chỉ tiêu, xác định mức bồi thường, hỗ trợ đến khâu phê duyệt phương án, thông báo công khai phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư:

a) Chi cho công tác lập phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư: Mức chi là 200.000 đồng/người/ngày;

b) Chi cho công tác thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư: Mức chi là 200.000 đồng/người/ngày;

c) Chi cho công tác họp thẩm định phương án bồi thường; họp công khai phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; họp giải quyết vướng mắc về chế độ, chính sách, đơn giá bồi thường, hỗ trợ và tái định cư và các cuộc họp khác có liên quan đến công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, mức chi là 100.000 đồng/người/buổi.

4. Chi tổ chức chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt theo quy định: Mức chi là 200.000 đồng/người/ngày.

5. Chi hướng dẫn thực hiện, giải quyết những vướng mắc trong tổ chức thực hiện phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt theo quy định: Mức chi là 200.000 đồng/người/ngày.

6. Chi thuê nhân công thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (nếu có và thực hiện theo điều kiện quy định tại điểm h khoản 1 Điều 4 của Thông tư số 61/2022/TT-BTC): Mức chi là 300.000 đồng/người/ngày.

Điều 4. Mức chi tổ chức thực hiện cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất

1. Chi thông báo, tuyên truyền vận động các đối tượng thực hiện quyết định cưỡng chế kiểm đếm, quyết định cưỡng chế thu hồi đất: Mức chi là 200.000 đồng/người/ngày.

2. Chi phục vụ công tác tổ chức thi hành quyết định cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất; chụp ảnh, quay phim, niêm phong, phá, tháo dỡ tài sản phục vụ cho công tác tổ chức thi hành quyết định cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất: Mức chi là: 200.000 đồng/người/ngày.

3. Chi phí bảo vệ, chống tái chiếm đất sau khi tổ chức thực hiện cưỡng chế thu hồi đất của thửa đất cưỡng chế thu hồi đến thời điểm hoàn thành việc giải phóng mặt bằng: Mức chi là: 200.000 đồng/người/ngày.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu Khóa VII, Kỳ họp thứ Mười Bốn thông qua ngày 14 tháng 7 năm 2023, có hiệu lực từ ngày 25 tháng 7 năm 2023./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- Bộ Tài chính;
- TTr. Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TTr. HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Website Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Báo Bà Rịa-Vũng Tàu, Đài PH-TH tỉnh;
- Lưu: VT, STC, CTHĐ.

CHỦ TỊCH



Phạm Viết Thanh